

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH NĂM 2022

KẾT QUẢ THI TUYỂN SINH CHUYÊN KHOA CẤP II HỆ TẬP TRUNG KHÓA 36 - NĂM 2022

TT	TT CN	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Điểm C. Ngành	Ghi chú
1	1	03220206	TRẦN LÊ SƠN	Nam	13/06/1992	Tỉnh Quảng Bình	Chẩn đoán hình ảnh	8.73	
2	2	03220314	MAI THỊ QUỲNH	Nữ	08/02/1993	Tỉnh Thái Bình	Chẩn đoán hình ảnh	8.69	
3	3	03220282	TRỊNH VĂN DUY	Nam	12/08/1989	Tỉnh Hà Nam	Chẩn đoán hình ảnh	8.67	
4	4	03220149	NGUYỄN THỊ ĐIỆP	Nữ	20/08/1985	TP Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh	8.65	
5	5	03220349	NGUYỄN THỊ MIỀN	Nữ	22/12/1992	Tỉnh Bắc Giang	Chẩn đoán hình ảnh	8.60	
6	6	03220155	NGUYỄN TIẾN PHÚ	Nam	01/11/1983	TP Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh	8.42	
7	7	03220291	ĐINH THỊ THU	Nữ	22/02/1992	Tỉnh Thái Bình	Chẩn đoán hình ảnh	8.31	
8	8	03220104	LÊ VĂN THÀNH	Nam	01/05/1980	Tỉnh Hải Dương	Chẩn đoán hình ảnh	8.25	
9	9	03220069	VŨ TÁT GIAO	Nam	20/07/1984	Tỉnh Hải Dương	Chẩn đoán hình ảnh	8.15	
10	10	03220330	ĐỖ ĐỨC LINH	Nam	17/07/1983	Tỉnh Nam Định	Chẩn đoán hình ảnh	7.46	
11	11	03220072	LÊ HOÀNG ANH	Nam	10/06/1983	Tỉnh Thái Bình	Chẩn đoán hình ảnh	7.44	
12	12	03220009	NGUYỄN THÙY LINH	Nữ	14/04/1984	Tỉnh Thanh Hóa	Chẩn đoán hình ảnh	7.31	
13	13	03220260	LÊ HUY HOÀNG	Nam	21/04/1984	Tỉnh Hải Dương	Chẩn đoán hình ảnh	7.06	
14	14	03220306	LƯƠNG THỊ THÚY HÀ	Nữ	24/12/1977	Tỉnh Phú Thọ	Chẩn đoán hình ảnh	6.27	
15	15	03220247	PHẠM KHẮC TRUNG	Nam	16/06/1976	TP Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh	5.27	
16	1	03220046	TRẦN THỊ THANH TÂM	Nữ	06/11/1989	Tỉnh Ninh Bình	Da liễu	8.78	
17	2	03220062	NGÔ MINH THẢO	Nữ	26/09/1990	Tỉnh Bắc Giang	Da liễu	8.15	
18	3	03220274	ĐINH THỊ LÊ THÀNH	Nữ	16/06/1983	Tỉnh Hà Nam	Da liễu	7.50	
19	4	03220081	VŨ THỊ HỒNG LUYẾN	Nữ	12/01/1987	Tỉnh Nam Định	Da liễu	6.58	
20	5	03220126	VŨ THU PHƯƠNG	Nữ	19/10/1987	TP Hà Nội	Da liễu	6.51	
21	1	03220248	NGUYỄN LÊ HÀ	Nam	29/08/1990	TP Hà Nội	Dị ứng - MDLS	8.52	
22	1	03220050	TÔ THỊ LAN HƯƠNG	Nữ	23/09/1988	Tỉnh Bắc Giang	Gây mê hồi sức	7.98	
23	2	03220242	PHÍ THỊ HOA	Nữ	05/08/1987	Tỉnh Hải Dương	Gây mê hồi sức	7.83	
24	3	03220255	PHẠM HOÀNG SƠN	Nam	12/04/1986	Tỉnh Thanh Hóa	Gây mê hồi sức	7.77	
25	4	03220049	VŨ HẢI ANH	Nam	11/06/1984	Tỉnh Hải Dương	Gây mê hồi sức	7.75	
26	5	03220238	TẠ THỊ ÁNH NGỌC	Nữ	03/03/1987	Tỉnh Vĩnh Phúc	Gây mê hồi sức	7.48	
27	6	03220135	NGUYỄN VĂN THẮNG	Nam	27/07/1979	Tỉnh Bắc Ninh	Gây mê hồi sức	7.25	
28	7	03220335	TÂN VĂN NGHĨA	Nam	02/08/1981	Tỉnh Hải Dương	Gây mê hồi sức	7.21	

TT	TT CN	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Điểm C. Ngành	Ghi chú
29	8	03220085	NGUYỄN THÀNH TRUNG	Nam	12/04/1985	Tỉnh Hòa Bình	Gây mê hồi sức	6.67	
30	9	03220080	NGUYỄN QUYẾT CHIẾN	Nam	07/10/1978	Tỉnh Sơn La	Gây mê hồi sức	6.63	
31	10	03220091	NGÔ MINH DIỆP	Nam	28/06/1983	Tỉnh Vĩnh Phúc	Gây mê hồi sức	6.60	
32	11	03220303	LÊ NGUYỄN AN	Nam	27/09/1985	TP Hà Nội	Gây mê hồi sức	6.15	
33	12	03220179	TRẦN VĂN ÚT	Nam	07/04/1984	Tỉnh Hải Dương	Gây mê hồi sức	6.04	
34	13	03220056	KHÔNG MINH HIẾU	Nam	08/08/1978	Tỉnh Thái Nguyên	Gây mê hồi sức	5.29	
35	14	03220289	NGUYỄN VĂN HOÀN	Nam	02/11/1975	Tỉnh Thái Nguyên	Gây mê hồi sức	4.21	
36	1	03220211	TRẦN THỊ HỒNG NGUYÊN	Nữ	08/06/1985	Tỉnh Hòa Bình	Giải phẫu bệnh	9.15	
37	2	03220228	NGUYỄN THỊ NGỌC	Nữ	03/02/1991	Tỉnh Hà Nam	Giải phẫu bệnh	9.02	
38	3	03220006	NGUYỄN THỊ HỒNG LIỄU	Nữ	28/07/1992	TP Hà Nội	Giải phẫu bệnh	8.90	
39	4	03220042	NGUYỄN THỊ LUÂN	Nữ	23/03/1991	Tỉnh Bắc Ninh	Giải phẫu bệnh	8.77	
40	5	03220008	TRẦN THỊ TUẤN ANH	Nữ	27/08/1989	Tỉnh Quảng Nam	Giải phẫu bệnh	8.23	
41	6	03220355	BÙI CAO CƯỜNG	Nam	31/03/1988	Tỉnh Quảng Ninh	Giải phẫu bệnh	7.69	
42	1	03220182	VŨ XUÂN HUYNH	Nam	10/03/1985	Tỉnh Ninh Bình	Hóa sinh Y học	8.35	
43	2	03220058	NGUYỄN THỊ DUYÊN	Nữ	03/12/1985	Tỉnh Nam Định	Hóa sinh Y học	7.46	
44	3	03220034	VŨ THỊ HẠNH	Nữ	14/09/1977	Tỉnh Hưng Yên	Hóa sinh Y học	7.25	
45	4	03220095	NGUYỄN QUANG HIẾU	Nam	30/10/1983	Tỉnh Thái Bình	Hóa sinh Y học	6.50	
46	5	03220186	PHẠM ĐÌNH GIANG	Nam	17/02/1984	Tỉnh Hải Dương	Hóa sinh Y học	6.31	
47	1	03220361	NGUYỄN ĐỨC VINH	Nam	24/03/1975	TP Hà Nội	Hồi sức cấp cứu	7.75	
48	2	03220268	NGÔ MẠNH HÀ	Nam	10/12/1980	Tỉnh Vĩnh Phúc	Hồi sức cấp cứu	7.65	
49	3	03220362	TRẦN NHẬT TUÂN	Nam	01/12/1991	Tỉnh Hải Dương	Hồi sức cấp cứu	7.58	
50	4	03220195	BÙI VĂN THỤ	Nam	05/10/1987	Tỉnh Hòa Bình	Hồi sức cấp cứu	7.48	
51	5	03220086	CHU XUÂN KHÁNH	Nam	03/12/1988	Tỉnh Hòa Bình	Hồi sức cấp cứu	7.46	
52	6	03220196	NGUYỄN VĂN PHƯƠNG	Nam	10/10/1976	Tỉnh Hải Dương	Hồi sức cấp cứu	7.42	
53	7	03220030	NGUYỄN THỊ THU HÀ	Nữ	26/10/1979	Tỉnh Bắc Giang	Hồi sức cấp cứu	7.13	
54	8	03220109	NGUYỄN THỊ HẢO	Nữ	03/07/1984	Tỉnh Nam Định	Hồi sức cấp cứu	6.96	
55	9	03220285	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	Nữ	18/03/1989	Tỉnh Phú Thọ	Hồi sức cấp cứu	6.79	
56	10	03220225	NGUYỄN TIẾN DŨNG	Nam	18/08/1982	TP Hải Phòng	Hồi sức cấp cứu	6.79	
57	11	03220125	CHU QUANG LIÊN	Nam	26/07/1982	TP Hà Nội	Hồi sức cấp cứu	6.52	
58	12	03220010	PHẠM VŨ HẬU	Nam	15/06/1980	Tỉnh Thái Nguyên	Hồi sức cấp cứu	5.25	
60	1	03220257	TRẦN QUỲNH MAI	Nam	27/11/1983	Tỉnh Thái Bình	Huyết học - Truyền máu	7.98	
61	2	03220299	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	Nữ	31/10/1986	Tỉnh Hòa Bình	Huyết học - Truyền máu	7.71	

TT	TT CN	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Điểm C. Ngành	Ghi chú
62	3	03220290	VŨ THỊ HỒNG PHÚC	Nữ	20/01/1983	Tỉnh Hòa Bình	Huyết học - Truyền máu	7.02	
63	4	03220061	PHAN DUY VIỆN	Nam	14/08/1983	Tỉnh Vĩnh Phúc	Huyết học - Truyền máu	6.79	
64	5	03220346	NGUYỄN THỊ HUYỀN	Nữ	15/05/1976	Tỉnh Hòa Bình	Huyết học - Truyền máu	6.52	
65	6	03220304	BÙI THỊ KHUY	Nữ	09/09/1988	Tỉnh Bắc Giang	Huyết học - Truyền máu	6.25	
66	1	03220041	TRẦN THỊ QUỲNH ANH	Nữ	24/07/1985	Tỉnh Quảng Ninh	Lão khoa	7.46	
67	2	03220265	TRẦN THỊ HẠNH	Nữ	06/08/1982	TP Hà Nội	Lão khoa	7.08	
68	3	03220202	NGUYỄN THỊ KIM OANH	Nữ	04/12/1980	Tỉnh Bắc Ninh	Lão khoa	6.50	
69	4	03220133	ĐẶNG THỊ MAI TRANG	Nữ	14/11/1976	TP Hà Nội	Lão khoa	6.33	
70	1	03220159	TRỊNH THỊ HẰNG	Nữ	07/11/1990	Tỉnh Hải Dương	Lao và bệnh phổi	7.83	
71	2	03220315	TRƯƠNG ĐỨC THÁI	Nam	23/05/1993	Tỉnh Nam Định	Lao và bệnh phổi	7.63	
72	3	03220203	NGUYỄN BÍCH NGỌC	Nữ	21/08/1978	Tỉnh Sơn La	Lao và bệnh phổi	6.90	
73	4	03220143	LÝ THỊ NHUNG	Nữ	19/03/1982	Tỉnh Bắc Kạn	Lao và bệnh phổi	6.81	
74	1	03220051	TRẦN THỊ TÂM	Nữ	08/04/1985	Tỉnh Ninh Bình	Nội hô hấp	7.81	
75	2	03220096	ĐOÀN THỊ HẰNG	Nữ	04/10/1988	TP Hà Nội	Nội hô hấp	7.52	
76	3	03220139	PHẠM THỊ QUỲNH NGA	Nữ	25/08/1987	Tỉnh Hải Dương	Nội hô hấp	7.42	
77	4	03220071	NGUYỄN THẾ ANH	Nam	26/09/1982	Tỉnh Hải Dương	Nội hô hấp	7.10	
78	5	03220273	PHAN THỊ HẠNH	Nữ	28/08/1979	Tỉnh Hà Tĩnh	Nội hô hấp	6.65	
79	6	03220233	NGÔ THỊ THÚY QUỲNH	Nữ	23/06/1986	TP Hà Nội	Nội hô hấp	6.58	
80	7	03220232	KHÔNG THỊ THANH TÂM	Nữ	01/01/1985	Tỉnh Vĩnh Phúc	Nội hô hấp	6.27	
81	8	03220214	TRẦN NGUYỄN KHÁNH	Nam	31/08/1977	Tỉnh Hòa Bình	Nội hô hấp	6.10	
82	9	03220137	NGUYỄN VĂN SƠN	Nam	13/01/1983	Tỉnh Nghệ An	Nội hô hấp	5.75	
83	1	03220157	PHẠM THỊ LƯU	Nữ	28/11/1991	Tỉnh Hải Dương	Nội tiết	7.92	
84	2	03220173	LƯU THỊ THẢO	Nữ	08/10/1990	Tỉnh Nam Định	Nội tiết	7.46	
85	3	03220220	PHẠM THỊ MỸ THUẦN	Nữ	26/12/1990	Tỉnh Nam Định	Nội tiết	7.35	
86	4	03220294	NGUYỄN THỊ THÙY NGÂN	Nữ	27/10/1980	Tỉnh Bắc Ninh	Nội tiết	7.21	
87	5	03220111	ĐỖ GIA NAM	Nam	17/12/1982	Tỉnh Thanh Hóa	Nội tiết	7.19	
88	6	03220073	DƯƠNG MINH TUẤN	Nam	03/11/1991	Tỉnh Thái Nguyên	Nội tiết	7.06	
89	7	03220359	NGUYỄN THỊ CHINH	Nữ	08/05/1981	Tỉnh Hải Dương	Nội tiết	6.71	
90	8	03220339	VŨ VĂN NGUYỄN	Nam	05/01/1979	Tỉnh Hải Dương	Nội tiết	6.35	
91	9	03220048	TRẦN LỆ HIỀN DUNG	Nữ	10/12/1980	TP Hà Nội	Nội tiết	5.77	
92	1	03220342	PHẠM THỊ KIM DUNG	Nữ	31/12/1983	Tỉnh Hải Dương	Nội tiêu hoá	7.92	
93	2	03220286	NGÔ GIA MẠNH	Nam	02/11/1992	TP Hà Nội	Nội tiêu hoá	7.85	

TT	TT CN	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Điểm C. Ngành	Ghi chú
94	3	03220236	NGUYỄN THỊ THANH HẢO	Nữ	26/01/1986	Tỉnh Hòa Bình	Nội tiêu hoá	7.81	
95	4	03220250	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	Nữ	04/12/1978	Tỉnh Nam Định	Nội tiêu hoá	7.40	
96	5	03220154	BÙI THUÝ HẰNG	Nữ	30/10/1982	Tỉnh Quảng Ninh	Nội tiêu hoá	7.23	
97	6	03220089	ĐẶNG QUANG NAM	Nam	23/06/1982	Tỉnh Sơn La	Nội tiêu hoá	7.04	
98	7	03220318	TRẦN THANH QUỲNH	Nam	09/04/1985	Tỉnh Thái Bình	Nội tiêu hoá	6.73	
99	8	03220287	NGUYỄN TẮT THÀNH	Nam	10/05/1978	Tỉnh Thái Bình	Nội tiêu hoá	6.25	
100	9	03220025	ĐỖ HỒNG SƠN	Nam	26/09/1982	Tỉnh Hà Nam	Nội tiêu hoá	6.13	
101	10	03220353	VŨ THU HƯƠNG	Nữ	06/11/1988	Tỉnh Bắc Giang	Nội tiêu hoá	5.98	
102	11	03220040	NGUYỄN HỢP	Nam	01/01/1986	TP Hà Nội	Nội tiêu hoá	5.04	
103	1	03220192	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	Nữ	20/11/1986	Tỉnh Hải Dương	Nội Tim mạch	7.83	
104	2	03220175	TRƯƠNG THỊ THÙY	Nữ	26/11/1987	Tỉnh Bắc Ninh	Nội Tim mạch	7.83	
105	3	03220297	PHAN THỊ LAN ANH	Nữ	28/07/1985	Tỉnh Quảng Ninh	Nội Tim mạch	7.50	
106	4	03220234	LÊ ĐỨC HIỆP	Nam	15/03/1988	Tỉnh Hà Nam	Nội Tim mạch	7.42	
107	5	03220348	ĐỖ THỊ THANH BÌNH	Nữ	24/12/1986	Tỉnh Hải Dương	Nội Tim mạch	7.17	
108	6	03220119	TRẦN BẢO TRANG	Nữ	17/01/1983	TP Hà Nội	Nội Tim mạch	7.08	
109	7	03220329	NGUYỄN THÀNH LÊ	Nam	05/11/1981	Tỉnh Vĩnh Phúc	Nội Tim mạch	6.67	
110	8	03220070	DƯƠNG MINH TUẤN	Nam	20/06/1988	Tỉnh Thái Bình	Nội Tim mạch	6.58	
111	9	03220253	NGUYỄN ĐỨC TIẾN	Nam	27/11/1982	Tỉnh Hòa Bình	Nội Tim mạch	6.42	
112	10	03220116	KHÔNG TIẾN BÌNH	Nam	06/11/1986	Tỉnh Thái Bình	Nội Tim mạch	6.33	
113	11	03220105	NGUYỄN THỊ LINH	Nữ	14/10/1987	Tỉnh Ninh Bình	Nội Tim mạch	5.75	
114	12	03220007	ĐINH THỊ HIỀN	Nữ	15/05/1981	Tỉnh Thái Nguyên	Nội Tim mạch	5.58	
115	13	03220147	NGUYỄN THỊ THANH NGÀ	Nữ	25/11/1977	Tỉnh Thái Bình	Nội Tim mạch	4.00	
116	1	03220267	HÀ TUẤN HÙNG	Nam	29/09/1986	Tỉnh Hải Dương	Nội thận - Tiết niệu	7.13	
117	2	03220028	NGUYỄN QUANG KHÔI	Nam	01/09/1985	Tỉnh Hưng Yên	Nội thận - Tiết niệu	6.90	
118	3	03220209	NGUYỄN HỒNG VĨ	Nam	19/12/1977	TP Hải Phòng	Nội thận - Tiết niệu	5.58	
119	4	03220005	NGUYỄN TRƯỜNG KHOA	Nam	07/02/1983	Tỉnh Ninh Bình	Nội thận - Tiết niệu	5.44	
120	1	03220114	NGUYỄN THỊ HẠNH	Nữ	09/10/1990	Tỉnh Hà Nam	Nội xương khớp	7.92	
121	2	03220032	TRỊNH THỊ NGÀ	Nữ	20/12/1992	Tỉnh Thanh Hóa	Nội xương khớp	7.88	
122	3	03220292	NGUYỄN THỊ BẢO THOA	Nữ	23/07/1988	Tỉnh Nghệ An	Nội xương khớp	7.60	
123	4	03220284	ĐỖ THỊ HUYỀN TRANG	Nữ	18/05/1992	Tỉnh Thái Bình	Nội xương khớp	7.40	
124	5	03220263	NGÔ THỊ TRANG	Nữ	04/05/1986	Tỉnh Bắc Ninh	Nội xương khớp	7.38	
125	6	03220099	TRỊNH VĂN THỊNH	Nam	14/04/1991	Tỉnh Nam Định	Nội xương khớp	7.25	

TT	TT CN	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Điểm C. Ngành	Ghi chú
126	7	03220101	NGÔ THỊ THU TRANG	Nữ	06/09/1985	Tỉnh Gia Lai	Nội xương khớp	6.58	
127	8	03220216	HỒ ĐỨC HOÀNG	Nam	15/07/1981	Tỉnh Yên Bái	Nội xương khớp	6.58	
128	9	03220128	BÙI THỊ THU HƯƠNG	Nữ	23/02/1978	Tỉnh Tuyên Quang	Nội xương khớp	5.00	
130	1	03220078	TRẦN ĐỨC DŨNG	Nam	24/12/1983	TP Hà Nội	Ngoại khoa	8.96	
131	2	03220270	NGUYỄN TUÂN ANH	Nam	22/09/1990	Tỉnh Quảng Bình	Ngoại khoa	8.88	
132	3	03220134	ĐỖ TRUNG KIÊN	Nam	26/02/1987	Tỉnh Hà Giang	Ngoại khoa	8.88	
133	4	03220163	NGUYỄN TIẾN SƠN	Nam	11/04/1975	TP Hà Nội	Ngoại khoa	8.73	
134	5	03220217	NGUYỄN ĐỨC PHÚC	Nam	22/06/1981	Tỉnh Hải Dương	Ngoại khoa	8.71	
135	6	03220107	HÀ VĂN ĐẠI	Nam	20/10/1982	Tỉnh Bắc Giang	Ngoại khoa	8.63	
136	7	03220364	NGUYỄN VĂN PHAN	Nam	20/07/1990	Tỉnh Hải Dương	Ngoại khoa	8.56	
137	8	03220269	ĐINH VĂN HẢI	Nam	22/11/1980	Tỉnh Tuyên Quang	Ngoại khoa	8.52	
138	9	03220264	NGUYỄN BÁ HẬU	Nam	12/02/1977	Tỉnh Thái Bình	Ngoại khoa	8.48	
139	10	03220003	TRẦN QUANG HÙNG	Nam	13/10/1986	TP Hà Nội	Ngoại khoa	8.46	
140	11	03220328	BÙI VĂN QUYẾT	Nam	10/09/1985	Tỉnh Thái Bình	Ngoại khoa	8.46	
141	12	03220261	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	Nữ	10/11/1987	Tỉnh Vĩnh Phúc	Ngoại khoa	8.42	
142	13	03220347	TRIỆU ĐỨC ANH	Nam	26/09/1986	Tỉnh Lạng Sơn	Ngoại khoa	8.38	
143	14	03220152	LÊ TẤN PHÁT	Nam	20/08/1988	TP Hà Nội	Ngoại khoa	8.35	
144	15	03220027	NGUYỄN BÁ VƯỢNG	Nam	25/01/1983	Tỉnh Thái Bình	Ngoại khoa	8.29	
145	16	03220207	HOÀNG MẠNH HÀ	Nam	02/12/1979	TP Hà Nội	Ngoại khoa	8.19	
146	17	03220077	NGỌC THANH PHƯƠNG	Nam	22/11/1975	Tỉnh Hà Giang	Ngoại khoa	8.15	
147	18	03220016	TRẦN HUY BÌNH	Nam	19/07/1985	Tỉnh Hòa Bình	Ngoại khoa	8.08	
148	19	03220204	VŨ VĂN HÀ	Nam	18/01/1971	Tỉnh Hải Dương	Ngoại khoa	7.88	
149	20	03220130	PHAN VĂN HÙNG	Nam	08/09/1984	Tỉnh Hà Tĩnh	Ngoại khoa	7.85	
150	21	03220140	NGUYỄN THIÊN THUƠNG	Nam	03/04/1986	Tỉnh Ninh Bình	Ngoại khoa	7.85	
151	22	03220076	LÊ VĂN LƯỢNG	Nam	10/08/1977	Tỉnh Nam Định	Ngoại khoa	7.71	
152	23	03220121	ĐINH VĂN TẬP	Nam	20/06/1985	Tỉnh Ninh Bình	Ngoại khoa	7.63	
153	24	03220337	TRẦN VĂN VINH	Nam	10/09/1983	Tỉnh Hải Dương	Ngoại khoa	7.63	
154	25	03220334	NGUYỄN TIẾN NGỌC	Nam	02/05/1984	TP Hà Nội	Ngoại khoa	7.52	
155	26	03220002	HÀ ĐỨC CƯỜNG	Nam	25/07/1977	Tỉnh Thái Nguyên	Ngoại khoa	7.50	
156	27	03220060	NGUYỄN GIANG SƠN	Nam	19/09/1982	Tỉnh Hải Dương	Ngoại khoa	7.50	
157	28	03220226	NGUYỄN MẠNH HÙNG	Nam	12/12/1987	Tỉnh Phú Thọ	Ngoại khoa	7.44	
158	29	03220084	TRIỆU HỒNG PHONG	Nam	29/03/1976	Tỉnh Thái Nguyên	Ngoại khoa	7.44	

TT	TT CN	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Điểm C. Ngành	Ghi chú
159	30	03220184	ĐẶNG VIỆT CÔNG	Nam	01/04/1985	Tỉnh Quảng Ninh	Ngoại khoa	7.35	
160	31	03220354	PHẠM TÂN THÀNH	Nam	08/01/1982	TP Hà Nội	Ngoại khoa	7.04	
161	32	03220327	TRẦN KIÊN QUYẾT	Nam	14/08/1982	Tỉnh Hưng Yên	Ngoại khoa	6.69	
162	33	03220275	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	Nam	01/04/1979	Tỉnh Bắc Giang	Ngoại khoa	5.48	
163	34	03220037	NGUYỄN THẾ ANH	Nam	09/05/1979	TP Hà Nội	Ngoại khoa	5.44	
164	1	03220219	NGUYỄN THỊ THU TRANG	Nữ	19/07/1978	TP Hải Phòng	Nhân khoa	8.02	
165	2	03220059	HOÀNG THỊ THẢO	Nữ	15/04/1980	Tỉnh Thái Nguyên	Nhân khoa	7.56	
166	3	03220312	NGUYỄN QUÝ ĐÔNG	Nam	11/10/1979	Tỉnh Hải Dương	Nhân khoa	7.52	
167	4	03220066	NGÔ THỊ LAN	Nữ	16/11/1984	Tỉnh Thanh Hóa	Nhân khoa	7.29	
168	5	03220258	ĐẶNG THỊ THU HÀ	Nữ	26/06/1983	Tỉnh Hưng Yên	Nhân khoa	6.98	
169	6	03220188	NGUYỄN KIÊN TRUNG	Nam	22/09/1975	TP Hà Nội	Nhân khoa	6.92	
170	7	03220136	ĐẶNG THU THỦY	Nữ	19/08/1986	Tỉnh Hòa Bình	Nhân khoa	6.77	
171	8	03220017	TRẦN PHƯƠNG ANH	Nữ	21/09/1983	TP Hà Nội	Nhân khoa	6.71	
172	9	03220367	DƯƠNG NAM TRÀ	Nam	10/11/1978	Tỉnh Hà Nam	Nhân khoa	6.60	
173	10	03220156	NGUYỄN HUY CƯỜNG	Nam	13/03/1976	Tỉnh Hà Nam	Nhân khoa	5.48	
174	1	03220138	VŨ THỊ THANH HUYỀN	Nữ	08/01/1989	TP Hải Phòng	Nhi khoa	8.27	
175	2	03220153	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	Nữ	11/09/1986	Tỉnh Sơn La	Nhi khoa	8.02	
176	3	03220170	NGUYỄN THỊ HOA	Nữ	27/04/1984	TP Hà Nội	Nhi khoa	7.96	
177	4	03220190	PHAN THỊ NGÀ	Nữ	02/01/1985	TP Hà Nội	Nhi khoa	7.94	
178	5	03220092	NGUYỄN ĐỨC THƯỜNG	Nam	05/05/1983	TP Hà Nội	Nhi khoa	7.94	
179	6	03220276	NGUYỄN THẾ HẢI	Nữ	03/07/1983	Tỉnh Hải Dương	Nhi khoa	7.73	
180	7	03220158	TRỊNH THỊ HIỀN	Nữ	26/06/1990	TP Hà Nội	Nhi khoa	7.69	
181	8	03220308	PHẠM HOÀNG THÁI	Nam	14/02/1989	Tỉnh Hải Dương	Nhi khoa	7.56	
182	9	03220029	NGUYỄN THỊ THẢO	Nữ	12/05/1982	Tỉnh Thanh Hóa	Nhi khoa	7.50	
183	10	03220144	NGHIÊM NGỌC LINH	Nữ	14/11/1985	Tỉnh Thái Nguyên	Nhi khoa	7.35	
184	11	03220244	BÙI THỊ HẰNG	Nữ	02/12/1986	Tỉnh Ninh Bình	Nhi khoa	7.31	
185	12	03220178	ĐOÀN THỊ HOÀI THU	Nữ	05/01/1987	Tỉnh Lạng Sơn	Nhi khoa	7.27	
186	13	03220235	TRẦN THỊ MẠNH	Nữ	07/01/1983	Tỉnh Vĩnh Phúc	Nhi khoa	7.21	
187	14	03220043	TRẦN LƯƠNG NHÂN	Nam	02/05/1983	Tỉnh Thái Bình	Nhi khoa	7.21	
188	15	03220280	MAI KIỀU ANH	Nữ	24/12/1976	Tỉnh Nam Định	Nhi khoa	7.19	
189	16	03220365	BÙI THỊ KHUYỀN	Nữ	05/07/1986	Tỉnh Hòa Bình	Nhi khoa	7.08	
190	17	03220241	HÀ THỊ LƯƠNG	Nữ	20/07/1985	Tỉnh Bắc Ninh	Nhi khoa	7.04	

TT	TT CN	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Điểm C. Ngành	Ghi chú
191	18	03220053	NGUYỄN ANH TIẾN	Nam	01/09/1976	TP Hà Nội	Nhi khoa	6.96	
192	19	03220141	TRẦN THỊ MAI ANH	Nữ	30/12/1984	TP Hà Nội	Nhi khoa	6.94	
193	20	03220100	NGUYỄN THỊ THANH THỤY	Nữ	30/03/1980	Tỉnh Hà Tĩnh	Nhi khoa	6.88	
194	21	03220151	NGUYỄN THỊ THANH	Nữ	12/06/1980	Tỉnh Ninh Bình	Nhi khoa	6.73	
195	22	03220281	NGUYỄN THỊ NGÀ	Nữ	07/03/1985	TP Hà Nội	Nhi khoa	6.69	
196	23	03220052	ĐẶNG THÀNH CHUNG	Nam	16/02/1978	Tỉnh Hòa Bình	Nhi khoa	6.60	
197	24	03220239	ĐINH THỊ PHƯƠNG MAI	Nữ	05/06/1983	TP Hà Nội	Nhi khoa	6.56	
198	25	03220148	PHẠM VĂN TUÂN	Nam	03/06/1983	TP Hà Nội	Nhi khoa	5.92	
200	1	03220013	VŨ THỊ THU HIỀN	Nữ	24/07/1968	TP Hà Nội	Phục hồi chức năng	7.73	
201	2	03220124	TRẦN VIỆT HÀ	Nữ	01/03/1985	Tỉnh Hải Dương	Phục hồi chức năng	7.08	
202	3	03220098	KIM ANH TÙNG	Nam	17/08/1993	Tỉnh Vĩnh Phúc	Phục hồi chức năng	6.65	
203	4	03220097	NGUYỄN TRANG LINH	Nữ	02/04/1984	Tỉnh Thái Nguyên	Phục hồi chức năng	6.31	
204	1	03220019	HOÀNG THỊ THÚY	Nữ	24/07/1983	TP Hà Nội	Quản lý y tế	9.46	
205	1	03220132	LÊ THU HÀ	Nữ	23/11/1986	TP Hà Nội	Răng - Hàm - Mặt	7.96	
206	2	03220169	ĐOÀN THỊ YÊN BÌNH	Nữ	13/12/1982	Tỉnh Bắc Ninh	Răng - Hàm - Mặt	7.46	
207	3	03220022	PHẠM HÙNG CUỒNG	Nam	18/08/1986	Tỉnh Bắc Giang	Răng - Hàm - Mặt	7.19	
208	4	03220176	NGUYỄN ANH TÙNG	Nam	02/03/1976	Tỉnh Hòa Bình	Răng - Hàm - Mặt	6.77	
209	5	03220320	NGUYỄN THỊ VIỆT THÀNH	Nữ	04/04/1985	Tỉnh Nghệ An	Răng - Hàm - Mặt	6.75	
210	6	03220038	NGUYỄN THU THỦY	Nữ	13/10/1982	TP Hà Nội	Răng - Hàm - Mặt	6.08	
211	7	03220074	NGUYỄN THỊ MẶN	Nữ	09/09/1981	Tỉnh Bắc Giang	Răng - Hàm - Mặt	5.88	
212	8	03220168	NGUYỄN HOÀNG TÂN	Nam	18/05/1983	Tỉnh Nam Định	Răng - Hàm - Mặt	5.00	
213	9	03220055	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	Nữ	21/10/1982	TP Hải Phòng	Răng - Hàm - Mặt	4.54	
214	10	03220213	VÕ NHÂN TRUNG	Nam	13/10/1983	Tỉnh Hà Tĩnh	Răng - Hàm - Mặt	4.50	
215	11	03220271	HOÀNG TRUNG	Nam	31/07/1981	TP Hà Nội	Răng - Hàm - Mặt	3.52	
216	1	03220252	ĐÀO THỊ HUẾ	Nữ	16/06/1989	Tỉnh Hưng Yên	Sản phụ khoa	7.29	
217	2	03220222	TRẦN THỊ HUYỀN	Nữ	08/12/1988	Tỉnh Quảng Ninh	Sản phụ khoa	7.08	
218	3	03220283	NGUYỄN THỊ HỒNG GẮM	Nữ	14/05/1989	Tỉnh Hải Dương	Sản phụ khoa	7.06	
219	4	03220044	PHÙNG THỊ HẢI MINH	Nữ	02/12/1980	Tỉnh Vĩnh Phúc	Sản phụ khoa	6.96	
220	5	03220366	NGUYỄN THỊ HÀ	Nữ	04/11/1988	Tỉnh Bắc Ninh	Sản phụ khoa	6.63	
221	6	03220063	VŨ THỊ HỒNG CHÍNH	Nữ	26/10/1978	Tỉnh Thái Bình	Sản phụ khoa	6.52	
222	7	03220123	ĐẶNG THỊ DUNG	Nữ	06/01/1985	Tỉnh Hưng Yên	Sản phụ khoa	6.52	
223	8	03220180	NGUYỄN VĂN LÃI	Nam	30/10/1976	Tỉnh Vĩnh Phúc	Sản phụ khoa	6.50	

TT	TT CN	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Điểm C. Ngành	Ghi chú
224	9	03220057	VŨ MAI PHƯƠNG	Nữ	20/08/1981	TP Hải Phòng	Sản phụ khoa	6.48	
225	10	03220302	ĐÀO THỊ HUYỀN TRANG	Nữ	20/12/1985	TP Hà Nội	Sản phụ khoa	6.46	
226	11	03220035	PHẠM QUỲNH LY	Nữ	17/09/1991	Tỉnh Lạng Sơn	Sản phụ khoa	6.19	
227	12	03220277	TĂNG ĐỨC CƯỜNG	Nam	03/12/1981	Tỉnh Hải Dương	Sản phụ khoa	6.10	
228	13	03220012	NGUYỄN MINH TUẤN	Nam	22/12/1989	TP Hà Nội	Sản phụ khoa	6.06	
229	14	03220224	TRẦN THU HẰNG	Nữ	21/02/1985	Tỉnh Phú Thọ	Sản phụ khoa	6.00	
230	15	03220341	HOÀNG NGHĨA TUẤN	Nam	05/10/1981	Tỉnh Nghệ An	Sản phụ khoa	5.71	
231	16	03220309	NGUYỄN ĐỨC THẮNG	Nam	11/07/1975	Tỉnh Phú Thọ	Sản phụ khoa	5.69	
232	17	03220079	NGUYỄN THỊ HIỀN	Nữ	19/05/1983	Tỉnh Ninh Bình	Sản phụ khoa	5.63	
233	18	03220223	NGUYỄN HOÀNG TÙNG	Nam	04/06/1984	Tỉnh Bắc Giang	Sản phụ khoa	5.56	
234	19	03220319	NGUYỄN VĂN HÀO	Nam	10/10/1974	Tỉnh Nam Định	Sản phụ khoa	5.48	
235	20	03220296	TRẦN ANH TUẤN	Nam	05/08/1978	Tỉnh Thái Bình	Sản phụ khoa	5.44	
236	21	03220218	ĐỖ TIỀN DŨNG	Nam	08/12/1982	Tỉnh Hà Nam	Sản phụ khoa	5.25	
237	22	03220210	NGUYỄN THỊ MẾN	Nữ	15/06/1982	Tỉnh Cao Bằng	Sản phụ khoa	5.13	
238	23	03220300	TRẦN ĐỨC ĐÔNG	Nam	29/01/1979	Tỉnh Tuyên Quang	Sản phụ khoa	4.63	
239	1	03220183	NGUYỄN MẠNH MINH	Nam	13/09/1989	TP Hà Nội	Tai - Mũi - Họng	8.31	
240	2	03220120	ĐỖ PHƯƠNG THÀNH	Nam	22/09/1983	Tỉnh Thái Nguyên	Tai - Mũi - Họng	8.19	
241	3	03220001	NGUYỄN TRẦN LÂM	Nam	12/10/1979	TP Hà Nội	Tai - Mũi - Họng	8.10	
242	4	03220015	NGUYỄN MẠNH LINH	Nam	08/09/1983	Tỉnh Thanh Hóa	Tai - Mũi - Họng	8.04	
243	5	03220067	NGUYỄN HÝ QUANG	Nam	06/06/1985	Tỉnh Nghệ An	Tai - Mũi - Họng	8.00	
244	6	03220036	ĐỖ THANH THUỶ	Nam	16/06/1984	Tỉnh Thái Bình	Tai - Mũi - Họng	7.79	
245	7	03220018	NGUYỄN TRỌNG TUẤN	Nam	01/02/1988	Tỉnh Nghệ An	Tai - Mũi - Họng	7.71	
246	8	03220208	NGUYỄN HOÀNG HẢI	Nam	25/03/1971	TP Hà Nội	Tai - Mũi - Họng	7.27	
247	9	03220021	HÀ LÊ XUÂN LỘC	Nữ	14/07/1976	Tỉnh Bình Định	Tai - Mũi - Họng	7.17	
248	10	03220145	DƯƠNG NGỌC CHU	Nam	14/11/1977	Tỉnh Bắc Giang	Tai - Mũi - Họng	6.90	
249	11	03220166	PHẠM TUẤN QUYẾT	Nam	05/08/1987	Tỉnh Hải Dương	Tai - Mũi - Họng	6.15	
250	1	03220201	NGUYỄN THỊ HÒA	Nữ	05/04/1991	TP Hà Nội	Tâm thần	8.69	
251	2	03220305	TRỊNH QUỲNH GIANG	Nữ	10/09/1976	Tỉnh Bình Dương	Tâm thần	7.50	
252	1	03220194	ĐÀO XUÂN LƯƠNG	Nam	21/08/1979	Tỉnh Hòa Bình	Thần kinh	9.44	
253	2	03220113	TRẦN THỊ LAN	Nữ	05/10/1981	Tỉnh Thanh Hóa	Thần kinh	9.33	
254	3	03220321	VŨ THỊ TRÀ	Nữ	19/08/1988	Tỉnh Bắc Ninh	Thần kinh	9.13	
255	4	03220150	HOÀNG THỊ THẢO	Nữ	03/11/1988	Tỉnh Thanh Hóa	Thần kinh	9.02	

TT	TT CN	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Điểm C. Ngành	Ghi chú
256	5	03220090	LÊ THỊ THÚY HỒNG	Nữ	19/10/1987	Tỉnh Thanh Hóa	Thần kinh	8.88	
257	6	03220108	NGUYỄN THỊ NGÀ	Nữ	09/04/1982	Tỉnh Thái Bình	Thần kinh	8.77	
258	1	03220094	BÁ ĐÌNH THẮNG	Nam	10/11/1989	Tỉnh Bắc Ninh	Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	8.79	
259	2	03220344	NGUYỄN HỒNG LONG	Nam	08/08/1979	Tỉnh Hà Tĩnh	Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	8.52	
260	3	03220193	VƯƠNG TRƯỞNG TRỌNG	Nam	09/10/1984	TP Hà Nội	Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	8.31	
261	4	03220026	ĐOÀI NGỌC ANH	Nữ	23/01/1990	TP Hà Nội	Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	8.13	
262	5	03220075	ĐÌNH THỊ THU HƯƠNG	Nữ	26/10/1985	Tỉnh Nam Định	Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	8.06	
263	6	03220064	VŨ PHƯƠNG NGÀ	Nữ	19/04/1990	TP Hà Nội	Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	7.94	
264	7	03220205	HÀ LÊ CƯỜNG	Nam	09/03/1983	Tỉnh Hòa Bình	Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	7.02	
265	8	03220045	NGÔ TRỌNG HIẾU	Nam	19/10/1978	Tỉnh Hưng Yên	Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	6.98	
267	1	03220251	LÊ THỊ SƯƠNG	Nữ	07/05/1987	Tỉnh Hà Tĩnh	Ung thư	8.27	
268	2	03220249	ĐÌNH THỊ HẢI DUYÊN	Nữ	06/08/1986	Tỉnh Bắc Giang	Ung thư	7.98	
269	3	03220165	NGUYỄN VĂN TÙNG	Nam	25/10/1976	TP Hải Phòng	Ung thư	7.88	
270	4	03220185	ĐÌNH NHẬT TÂN	Nam	08/09/1986	Tỉnh Thanh Hóa	Ung thư	7.83	
271	5	03220167	NGUYỄN TRẦN VƯƠNG	Nam	26/08/1985	Tỉnh Lạng Sơn	Ung thư	7.79	
272	6	03220243	NGUYỄN HOÀI NAM	Nam	18/04/1986	Tỉnh Hải Dương	Ung thư	7.73	
273	7	03220177	BÙI THANH HÙNG	Nam	05/10/1986	TP Hà Nội	Ung thư	7.54	
274	8	03220131	NGUYỄN XUÂN KIÊN	Nam	16/01/1984	TP Hà Nội	Ung thư	7.44	
275	9	03220229	PHẠM HỒNG THIỆN	Nam	18/08/1986	TP Hà Nội	Ung thư	7.33	
276	10	03220172	BÙI THỊ TÂM	Nữ	22/02/1981	Tỉnh Nghệ An	Ung thư	7.31	
277	11	03220338	TRẦN THỊ HOÀI THANH	Nữ	25/01/1984	Tỉnh Hải Dương	Ung thư	7.31	
278	12	03220088	NGUYỄN MINH DŨNG	Nam	20/07/1983	Tỉnh Bắc Ninh	Ung thư	7.06	
279	13	03220117	ĐẶNG BÁ HIỆP	Nam	27/07/1982	TP Hà Nội	Ung thư	7.04	
280	14	03220164	NGUYỄN VĂN GIANG	Nam	01/04/1985	Tỉnh Bắc Giang	Ung thư	6.90	
281	15	03220246	NGUYỄN THÀNH TRUNG	Nam	09/12/1982	Tỉnh Phú Thọ	Ung thư	6.88	
282	16	03220350	NGUYỄN TRƯỜNG KIÊN	Nam	23/04/1973	TP Hà Nội	Ung thư	6.73	
283	17	03220146	BÙI VIỆT NGÀ	Nữ	01/04/1984	TP Hà Nội	Ung thư	6.71	
284	18	03220082	NGUYỄN THỊ LOAN	Nữ	03/02/1986	Tỉnh Thái Bình	Ung thư	6.63	
285	19	03220191	DƯƠNG THỊ SEN	Nữ	06/09/1986	Tỉnh Nghệ An	Ung thư	6.56	
286	1	03220187	NGUYỄN THỊ VIỆT HÀ	Nữ	31/03/1988	Tỉnh Lào Cai	Vi sinh y học	8.56	
287	2	03220316	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	Nữ	01/11/1984	Tỉnh Phú Thọ	Vi sinh y học	7.50	
288	3	03220266	BÙI THỊ THU HƯỜNG	Nữ	05/11/1982	Tỉnh Thái Bình	Vi sinh y học	7.23	

TT	TT CN	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Điểm C. Ngành	Ghi chú
289	1	03220110	PHAN THANH HẢI	Nam	30/08/1984	Tỉnh Hải Dương	Y học cổ truyền	8.48	
290	2	03220102	TRẦN THỊ THU TRANG	Nữ	09/10/1982	TP Hà Nội	Y học cổ truyền	8.13	
291	3	03220301	NGUYỄN GIANG THANH	Nam	22/09/1983	Tỉnh Nghệ An	Y học cổ truyền	7.96	
292	4	03220129	DƯƠNG ĐÌNH HẢI	Nam	10/07/1983	Tỉnh Phú Thọ	Y học cổ truyền	7.94	
293	5	03220112	NGUYỄN THU HƯƠNG	Nữ	05/03/1984	TP Hà Nội	Y học cổ truyền	7.58	
294	1	03220093	ĐẶNG DUY CƯỜNG	Nam	05/05/1987	TP Hà Nội	Y học hạt nhân	8.46	

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐH



Nguyễn Hữu Tú